

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp QTM K10 Mã lớp học 25,653 Thực hành

Môn học: QMH19 Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

Giáo viên: T. Văn Việt Cường

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 15/11 đến 03/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181580	Lê Thành An	21/10/2000	5		An	
2	CD182432	Nguyễn Ngọc Anh	06/08/1999	5		Anh	
3	CD183186	Vũ Đức Anh	25/09/2000	5		A	
4	CD182788	Đào Xuân Ánh	02/04/2000	7		Ánh	
5	CD180066	Lê Thanh Bình	23/02/1997	8		B	
6	CD180048	Vũ Thị Cải	06/11/1998	8		Cải	
7	CD182972	Sỹ Quang Đạt	20/04/2000	5		Dat	
8	CD182193	Trịnh Xuân Đạt	20/08/2000	7		Dat	
9	CD180917	Vũ Cảnh Đình	02/03/2000				không TH
10	CD181608	Đỗ Lê Minh Đức	27/10/2000	6		Đức	
11	CD182667	Lê Huỳnh Đức	03/02/2000	7		Đức	
12	CD183180	Trương Việt Dũng	21/04/1996	9		Dung	
13	CD181140	Hoàng Hà Giang	13/08/2000	6		Giang	
14	CD182492	Lưu Xuân Hải	23/11/2000	7		Hải	
15	CD181640	Trần Mạnh Hải	07/09/2000				không TH
16	CD180787	Đàm Bá Hiệp	18/10/2000	5		Hiệp	
17	CD181611	Nguyễn Thế Hiếu	04/11/2000	5		Hiếu	
18	CD182798	Tạ Trung Hiếu	16/07/2000	5		Hiếu	
19	CD182923	Mai Huy Hùng	04/08/2000	5		Hùng	
20	CD182765	Phạm Đình Hùng	05/12/1999				không TH
21	CD183184	Bùi Đình Huy	04/01/2000				không TH
22	CD171890	Nguyễn Hữu Huy	27/06/1998				không TH
23	CD182609	Nguyễn Công Khanh	13/09/2000			Khanh	
24	CD182742	Nguyễn Anh Linh	22/10/2000	7		Linh	
25	CD180103	Ma Ngọc Minh	14/09/1999	7		Minh	
26	CD182787	Phạm Đức Minh	08/03/2000	9		Minh	
27	CD180521	Trần Thị Nga	18/01/2000	7		Nga	
28	CD182522	Lê Huy Nghị	07/03/2000	5		Nghị	
29	CD180684	Nguyễn Minh Quân	17/09/2000	5		Quân	
30	CD182911	Nguyễn Hồ Quang	19/05/2000	5		Quang	
31	CD181839	Vũ Minh Sáng	07/11/2000	5		Sáng	
32	CD180834	Nguyễn Văn Hồng Sơn	06/02/1998	5		Sơn	
33	CD180663	Trương Phú Sơn	10/05/1995	7		Sơn	
34	CD181004	Nguyễn Duy Tân	04/07/2000	7		Tân	
35	CD182666	Nguyễn Ngọc Tân	09/10/2000	7		Tân	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180368	Nguyễn Đắc Thái	04/08/2000	9		Thái	
37	CD180004	Vũ Việt Thái	18/02/1997	5		Thái	
38	CD181606	Đỗ Lê Thao	01/01/2000	7		Thao	
39	CD182411	Nguyễn Văn Tiến	01/11/2000	7		Tiến	
40	CD181628	Nguyễn Hoàng Tú	11/07/2000	7		Tú	
41	CD181879	Trần Anh Tú	09/12/2000	8		Tú	
42	CD180963	Đoàn Quốc Tuấn	05/12/2000	6		Tuấn	
43	CD182593	Trần Văn Tuấn	14/05/1998	8		Tuấn	
44	CD180026	Vũ Minh Tuấn	03/02/1998	6		Tuấn	
45	CD182537	Nguyễn Bắc Tùng	05/05/1998	7		Tùng	
46	CD181976	Nguyễn Việt Tùng	12/07/2000	7		Tùng	
47	CD180001	Trần Hoàng Việt	05/05/1996	7		Việt	
48	CD180094	Tô Quang Vũ	05/10/2000	7		Vũ	

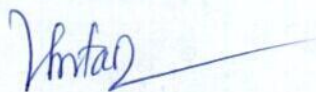
Tổng số SV tham gia thực hành.....

Số sinh viên đạt:.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỞNG KHOA